

Bản án số: 354/2022/HSST
Ngày 23-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ An Toàn

Ông Nguyễn Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vững – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 329/2022/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 392/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài K, sinh ngày 02-03-2000 tại tỉnh Kiên Giang; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã P, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang; nơi ở: Phòng trọ hẻm 70 T, phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: đi biển; trình độ văn hoá: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Đ; Tiền sự - Tiền án: không; bị bắt ngày 09 tháng 08 năm 2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

Đặc điểm nhân thân: Quyết định số 38/2022 ngày 19-07-2022 của Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng. Ngày 09-08-2022, Cơ sở tư vấn và điều trị nghiện ma túy sở Lao động- thương binh- xã hội tỉnh Bà Rịa-

Vũng Tàu ban hành Quyết định số 143/QĐ tạm đình chỉ thi hành quyết định trên.

Bị hại:

1/ Nguyễn Đức P, sinh ngày 30-03-2007 – Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1983 – Cùng trú tại: Số 786/11/18 B, phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

2/ Trần Minh T, sinh năm 1997- Số 786/11/18 B, phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 14-06-2022, cháu Nguyễn Đức P và anh Trần Minh T đến dự sinh nhật của Toàn (chưa xác định được nhân thân) tại quán Ốc Men số 01 Lê Hồng Phong, phường 7, thành phố Vũng Tàu. Tại đây, còn có Nguyễn Hoài K, H và một số người khác.

Trong lúc nhậu, giữa cháu P và K xảy ra mâu thuẫn do cháu P sử dụng toilet của quán nhậu lâu, bị K nhắc nhở và cháu P đã có lời nói khó nghe đối với K. Đến khi cháu P say xin thì anh Thành chào mọi người và dẫn cháu P ra về. Lúc này, K rủ H vào nhà vệ sinh của quán để bàn bạc cùng đánh cháu P.

Sau đó, K chạy ra ngoài chỗ cháu P đứng, dùng tay đánh vào đầu cháu P nhiều cái, H đi đến dùng ly thủy tinh trong quán đập vào đầu cháu P làm cháu P ngã xuống. K tiếp tục lấy ghế nhựa đánh cháu P rồi cùng H quay sang đuổi đánh Thành, H dùng ly thủy tinh đập vào đầu anh Thành làm bể ly, anh Thành bỏ chạy. K và H tiếp tục quay lại dùng ghế và ly đánh cháu P. Khi được can ngăn, K và H bỏ về, anh Thành và cháu P được đưa đi cấp cứu.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 275/TgT ngày 11-07-2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu kết luận đối với thương tích của Trần Minh T.

1. Dấu hiệu chính qua giám định: 01 sẹo trung bình, 01 sẹo nhỏ.

2. Về vật gây thương tích, cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích trên khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tày, lực tác động mạnh, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ sau ra trước, từ phải sang trái.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 03%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 276/TgT ngày 11-07-2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu kết luận đối với thương tích của Nguyễn Đức P.

1. Dấu hiệu chính qua giám định: 01 sẹo nhỏ, tụ máu dưới màn cứng, dọc liềm não, lều tiều não hai bên, hiện không còn hình ảnh tổn thương trên CT scan sọ não.

2. Về vật gây thương tích, cơ chế hình thành vết thương:

- Thương tích 1: Khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy, lực tác động rất mạnh, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng trên xuống dưới, từ trước ra sau.

- Thương tích 2: Không dấu vết thương tích nên không nhận định.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 09%.

Ngày 17-06-2022, bà Nguyễn Thị C (mẹ ruột của cháu Nguyễn Đức P) làm đơn yêu cầu xử lý hình sự. Cháu P không yêu cầu trợ giúp pháp lý, bà Chất là người đại diện hợp pháp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu P trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử.

Ngày 18-06-2022, anh Trần Minh T làm đơn yêu cầu xử lý hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoài K khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với đối tượng H: Nguyễn Hoài K khai không biết rõ nhân thân của H, nhưng biết tài khoản facebook của H là “H Phan”. Kết quả xác minh xác định đối tượng H tên Phan Văn H, sinh năm 2000, trú tại tổ dân phố 7, thị trấn Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Do hiện nay H không có mặt ở địa P, nên chưa tiến hành lấy lời khai để xác định hành vi của H. Ngày 19-10-2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định hình ảnh đối tượng H nhằm xác định có phải Phan Văn H chính là người thực hiện hành vi gây thương tích cùng với Nguyễn Hoài K, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Ngày 03-11-2022, Cơ quan điều tra quyết định tách hành vi của H trong vụ án hình sự, tiếp tục điều tra truy tìm đối tượng xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 342/CT-VKS ngày 30-11-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Hoài K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm a, đ, e khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, đ, e khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù giam.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Vũng Tàu và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo xác định vào khoảng 19 giờ ngày 14-06-2022, tại khu vực số 01 Lê Hồng Phong, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; bị cáo cùng đồng phạm tên H đã thực hiện hành vi dùng ly thủy tinh và ghế nhựa gây thương tích cho bị hại Trần Minh T với tỷ lệ thương tích 03% và Nguyễn Đức P với tỷ lệ thương tích 09 %.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người bị hại; phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa.

Xét bị cáo và đồng phạm sử dụng ghế nhựa và ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm gây ra thương tích cho hai người bị hại với tỷ lệ thương tật 03% và 09 %. Bị hại P sinh ngày 30-03-2007, tại thời điểm ngày 14-06-2022 cháu P chưa đủ 16 tuổi. Người bị hại và người đại diện hợp pháp có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại các điểm a, đ, e khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự với các tình tiết định khung hình phạt: dùng hung khí nguy hiểm, phạm tội đối với 02 người trở lên, đối với người dưới 16 tuổi.

[3]. Xét vai trò bị cáo trong vụ án: Bị cáo cùng đồng phạm mặc dù có sự bàn bạc thống nhất trước việc thực hiện hành vi phạm tội, nhưng sự cấu kết chưa đến mức chặt chẽ nên chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó bị cáo có vai trò khởi xướng rủ H tham gia thực hiện hành vi tội

phạm, nên mặc dù bị cáo không trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại Thành nhưng phải chịu trách nhiệm chung cùng đồng phạm đối với hậu quả thương tích đã gây ra cho cả hai người bị hại. Nên xử phạt bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội và tương ứng với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của những người bị hại; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội tại địa P; bị cáo bị áp dụng ba tình tiết định khung hình phạt; sau khi xảy ra vụ án bị cáo cũng chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại; nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự giác ra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Nguyễn Đức P yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 30.000.000 đồng, bị hại Trần Minh T yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000 đồng.

- Tại phiên toà, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại P 30.000.000 đồng, đồng ý bồi thường cho bị hại Thành 10.000.000 đồng.

Xét yêu cầu của các bị hại có căn cứ, bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại theo yêu cầu, nên công nhận sự thỏa thuận này.

[7]. Về xử lý vật chứng : 01 ly thủy tinh trong suốt hình trụ, có quai, đường kính miệng 08 cm, đường kính đáy 06 cm, cao 12 cm; 01 ghế nhựa màu xanh đã cũ, kiểu ghế có tựa lưng, cao 65cm, dài 49 cm, rộng 40 cm đã cũ, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, phải nộp án phí dân sự sơ thẩm 5% giá trị tài sản phải bồi thường.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài K phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.
2. Áp dụng: Điểm a, đ, e khoản 1 Điều 134; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 116 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Xử phạt: Nguyễn Hoài K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 08 năm 2022. Thời hạn đã chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 18 tháng 06 năm 2022 đến ngày 09 tháng 08 năm 2022 được tính vào thời hạn chấp hành hình phạt tù (1,5 ngày chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tính bằng 01 ngày chấp hành hình phạt tù), nên được trừ 27 (hai mươi bảy ngày).

3. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự; Nguyễn Hoài K có nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Nguyễn Đức P số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng); bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Trần Minh T số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Xử lý vật chứng : Tịch thu tiêu hủy 01 ly thủy tinh trong suốt hình trụ, có quai, đường kính miệng 08 cm, đường kính đáy 06 cm, cao 12 cm; 01 ghế nhựa màu xanh đã cũ, kiểu ghế có tựa lưng, cao 65cm, dài 49 cm, rộng 40 cm.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 65/BB-CCTHADS ngày 08-12-2022.

5. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, phải nộp 2.000.000 đ (hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Công an TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Thanh Hảo